

Hòa Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA TỈNH HOÀ BÌNH

(Từ tháng 5 đến tháng 10 năm 2024)

I. Phân tích, đánh giá tình hình khí tượng thủy văn nổi bật trong 02 tháng qua

1. Tình hình khí tượng

a. Thời tiết nguy hiểm:

*) **Nắng nóng:**

Trong tháng 02 xảy ra 03 ngày nắng nóng cục bộ ở Mai Châu (ngày 19 - 21/02), nhiệt độ cao nhất ngày: 35,6 - 36,7⁰C.

Trong tháng 3 xảy ra 03 ngày nắng nóng cục bộ vào ngày 05; 23 và 31/3

- Ngày 05/3: Nắng nóng xảy ra ở Lạc Sơn (Tx 35.9⁰C) và nắng nóng gay gắt ở Mai Châu (Tx 38.6⁰C).

- Ngày 23/3: Nắng nóng xảy ra ở Mai Châu (Tx 36.7⁰C)

- Ngày 31/3: Nắng nóng xảy ra ở Tp.Hòa Bình (Tx 36.7⁰C) và nắng nóng đặc biệt gay gắt ở Mai Châu (Tx 39.2⁰C)

Xảy ra 01 đợt nắng nóng diện rộng từ ngày 01 - 03/4, với nhiệt độ cao nhất từ 35,3- 39,9 ⁰C. Trong đó, ngày 01/4 nhiều nơi nắng nóng gay gắt. Từ ngày 01 - 04/4 Mai Châu có nắng nóng đặc biệt gay gắt với nhiệt độ cao nhất ngày từ: 39,0 - 39,9⁰C

*) **Không khí lạnh, gió mùa đông bắc (KKL, GMĐB):** Có 04 đợt KKL ảnh hưởng đến khu vực (trong đó có 02 đợt KKL gây ra rét đậm, rét hại diện rộng), ngoài ra còn có một số đợt KKL tăng cường yếu:

- Đợt 01: Ngày 07/02, do ảnh hưởng của GMĐB mạnh, tỉnh Hòa Bình có mưa, mưa nhỏ rải rác (Mai Châu không mưa), gió chuyển hướng Đông Bắc cấp 2 - 3. Ngày 08, 09/02 trời rét đậm; ngày 09/02 Chi Nê - Lạc Thủy rét hại. Nhiệt độ thấp nhất: 10,4 - 12,7⁰C.

- Đợt 02: Đêm 23/02, ảnh hưởng của GMĐB sau ảnh hưởng của KKL tăng cường vào đêm 26/02 kết hợp với dòng xiết gió Tây trên cao, khu vực có mưa, mưa nhỏ (Mai Châu không mưa). Gió Đông Bắc cấp 2 - 3. Từ ngày 24/02 - 02/3 trời rét đậm, có nơi rét hại (trong tháng 02, Mai Châu chỉ rét đậm vào các ngày 25, 28). Nhiệt độ thấp nhất: 12,0 - 15,0⁰C.

- Đợt 03: Ngày 07/3, ảnh hưởng của GMĐB sau ảnh hưởng của KKL tăng cường vào ngày 09/3 kết hợp với dòng xiết gió Tây trên cao, từ 09 - 11/3 khu vực có mưa nhỏ rải rác. Gió chuyển hướng Đông Bắc cấp 2 - 3, trời rét. Nhiệt độ thấp nhất: 15,0 - 16,2⁰C.

- Đợt 04: Ngày 19/3 do ảnh hưởng của GMĐB, khu vực có mưa rào và rải rác có nơi có dông, cục bộ có mưa vừa mưa to (Chi Nê mưa rất to 64.8mm), trời rét. Nhiệt độ thấp nhất: 15,2 - 17,0⁰C.

b. Diễn biến nhiệt độ, lượng mưa:

+) Nhiệt độ:

Nhiệt độ trung bình tháng 02/2024 từ: 19,3 - 21,8⁰C; đều cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ: 1,3 - 3,2⁰C.

Nhiệt độ trung bình tháng 3/2024 từ: 21,6 - 23,3⁰C; đều cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ: 1,0 - 1,8⁰C.

+) Lượng mưa:

Tổng lượng mưa tháng 02/2024 từ: 9 - 25mm; phổ biến xấp xỉ, ít hơn TBNN từ: 3 - 8mm.

Tổng lượng mưa tháng 3/2024 từ: 12 - 76mm; phổ biến ít hơn TBNN từ: 12 - 22mm (Lạc Sơn và Chi Nê nhiều hơn TBNN từ 8 - 31mm).

Bảng 1: Chuẩn sai nhiệt độ trung bình và tổng lượng mưa tháng 02, 3/2024

Trạm	Nhiệt độ trung bình				Tổng lượng mưa			
	Tháng 02/2024		Tháng 3/2024		Tháng 02/2024		Tháng 3/2024	
	Nhiệt độ	Chuẩn sai	Nhiệt độ	Chuẩn sai	Lượng mưa	Chuẩn sai	Lượng mưa	Chuẩn sai
Hòa Bình	20.6	+2.6	22.7	+1.7	9	-6	15	-22
Mai Châu	21.8	+3.2	23.3	+1.8	12	+1	12	-17
Kim Bôi	19.9	+2.2	21.8	+1.4	22	-8	43	-12
Chi Nê	19.3	+1.3	21.6	+1.0	17	-3	76	+31
Lạc Sơn	19.9	+2.0	21.9	+1.3	25	0	55	+8

2. Tình hình thủy văn, nguồn nước

- Thủy văn nguy hiểm: Không có.

- Diễn biến mực nước:

+) Trên sông Đà: Tại trạm thủy văn Hòa Bình mực nước biến đổi theo điều tiết của thủy điện Hòa Bình.

+) Trên sông Bôi: Tại trạm thủy văn Hưng Thi biến đổi chậm.

+) Trên sông Bùi: Tại trạm thủy văn Lâm Sơn biến đổi chậm.

Mực nước trên các sông suối khu vực tỉnh xuống chậm. Dòng chảy trên các sông suối và hồ chứa khu vực tỉnh phổ biến đều thiếu hụt so với TBNN từ 5 - 10%, thiếu hụt nhiều trên sông Đà.

Bảng 2. Đặc trưng mực nước các sông khu vực Hòa Bình tháng 12/2023, 01/2024

Trạm	Sông	TB (cm)	H _{max} (cm)	Thời gian XH	H _{min} (cm)	Thời gian XH
Hòa Bình	Đà	750	977	18/02/2024	676	08/02/2024
Hung Thi	Bôi	699	728	20/3/2024	691	24/02/2024
Lâm Sơn	Bùi	2012	2025	19/3/2024	2010	01/02/2024

b. Nguồn nước:

- Tổng lượng mưa trong từ 01/02/2023-01/4/2024: Phổ biến 24-93 mm.

+) Tổng lượng dòng chảy 2 tháng qua: Tại Hòa Bình, Hung Thi, Lâm Sơn chủ yếu nhỏ hơn TBNN từ 0-5%.

Bảng 3. Tổng lượng nước các trạm khu vực Hòa Bình

Sông	Trạm	Thực đo 2 tháng (10 ⁶ m ³)	So sánh TBNN (%)
Hòa Bình	Đà	3400	-5
Hung Thi	Bôi	44.8	-5
Lâm Sơn	Bùi	2.22	-5

II. Dự báo khí tượng thủy văn từ tháng 5 đến tháng 7/2024

1. Khí tượng

a. Hiện tượng ENSO

- Hiện tượng ENSO: El Niño vẫn duy trì nhưng cường độ suy yếu dần từ nay đến khoảng tháng 6/2024, sau đó có khả năng chuyển sang trạng thái trung tính với xác suất 75-80%.

b. Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

- **Bão, ATNĐ:** Từ nay đến tháng 7/2024, số lượng bão/ATNĐ trên Biển Đông có khả năng thấp hơn so với TBNN (TBNN khoảng từ 2-3 cơn).

- **Mưa dông, lốc, sét, mưa đá:** Trên phạm vi toàn tỉnh có khả năng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

- **Nắng nóng:** Có xu hướng gia tăng trong thời kỳ từ tháng 5-7/2024. Hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt có khả năng xuất hiện nhiều hơn so với TBNN cùng thời kỳ.

- **Mưa vừa, mưa to:** Mùa mưa tại tỉnh Hòa Bình có khả năng xuất hiện tương đương so với TBNN. Có khoảng 2 - 4 đợt mưa vừa, mưa to diện rộng ảnh hưởng đến tỉnh Hòa Bình. Đề phòng mưa lớn cục bộ và hiện tượng dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội

Hiện tượng nắng nóng gia tăng sẽ ảnh hưởng đến sinh hoạt cũng như các hoạt động sản xuất; đặc biệt thời kỳ tháng 5-7/2024 mức độ nắng nóng có thể gia tăng gay gắt hơn. Ngoài ra, mưa lớn, dông, lốc, sét, mưa đá trong giai đoạn chuyển mùa có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của cộng đồng.

c. Phân tích nền nhiệt độ, lượng mưa trên các khu vực so với TBNN

- **Nhiệt độ trung bình:** Từ tháng 5 đến tháng 6/2024 ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ khoảng 1,0 - 2,0 độ C. Tháng 7/2024, xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN khoảng từ 0,5 - 1,5 độ C. (TBNN: 27.0 - 29.2 độ C).

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 7/2024 phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN cùng thời kỳ. (TBNN: 552.0 - 898.9mm).

Bảng 1: Dự báo nền nhiệt độ, lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 7/2024

Khu vực dự báo	Tháng 5/2024		Tháng 6/2024		Tháng 7/2024	
	Ttb (°C)	R(mm)	Ttb (°C)	R(mm)	Ttb (°C)	R(mm)
T.p Hòa Bình	28.5-29.5	150-230	29.5-30.5	200-300	29.0-30.0	200-300
Mai Châu	28.5-29.5	130-200	29.0-30.0	200-300	29.0-30.0	250-350
Kim Bôi	28.5-29.5	150-220	29.0-30.0	200-300	29.0-30.0	250-350
Chi Nê	28.5-29.5	150-210	29.5 -30.5	200-300	29.0-30.0	200-300
Lạc Sơn	28.5-29.5	150-220	29.0-30.0	250-350	29.0-30.0	250-350

2. Thủy văn và nguồn nước

- Diễn biến xu thế mực nước

+) Trên sông Đà: Tại trạm thủy văn Hòa Bình mực nước biến đổi theo điều tiết của thủy điện Hòa Bình.

+) Trên sông Bôi: Tại trạm thủy văn Hưng Thi xuất hiện lũ.

+) Trên sông Bùi: Tại trạm thủy văn Lâm Sơn xuất hiện lũ.

- Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Có khả năng xuất hiện lũ trên sông Bôi và sông Bùi, lũ quét và sạt lở đất trên các sông, suối nhỏ, đặc biệt là sạt lở đất, sụt lún đất trên sườn dốc, trên các ta luy dương đường giao thông, khu vực có địa chất yếu kém, ngập úng các vùng trũng thấp tại các xã của các huyện, thành phố

Bảng 2: Dự báo thủy văn từ tháng 5/2024 đến tháng 7/2024

Sông	Trạm	Tháng 5/2024			Tháng 6/2024			Tháng 7/2024		
		Hmin (cm)	Hmax (cm)	Htb (cm)	Hmin (cm)	Hmax (cm)	Htb (cm)	Hmin (cm)	Hmax (cm)	Htb (cm)
Đà	Hòa Bình	700	1100	900	700	1100	950	750	1150	1000
Bôi	Hung Thi	700	800	710	710	900	720	710	950	730
Bùi	Lâm Sơn	2010	2050	2020	2015	2100	2025	2020	2150	2030

Bảng 3: Dự báo nguồn nước từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2023

Sông	Trạm	Tháng 5/2024		Tháng 6/2024		Tháng 7/2024	
		Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m ³)
Đà	Hòa Bình	150-220	6605	200-300	9712	250-350	11605
Bôi	Hung Thi	150-220	84.6	200-300	124.5	250-350	149.4
Bùi	Lâm Sơn	150-220	4.21	200-300	6.19	250-350	7.43

- Cảnh báo mực nước trên các sông đang xuống thấp trong mùa khô. Chú ý sử dụng nước tiết kiệm để phòng thiếu nước tưới cho nông nghiệp.

III. Xu thế thời tiết, thủy văn từ tháng 8 đến tháng 10/2024

1. Khí tượng

a. Hiện tượng ENSO: Dự báo hiện tượng ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái La Nina với xác suất 65-75%

b. Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

- **Bão, ATNĐ:** Từ tháng 8-10/2024, số lượng bão/ATNĐ trên Biển Đông và ảnh hưởng đến đất liền có khả năng ở mức xấp xỉ so với TBNN (số lượng bão/ATNĐ TBNN trên Biển Đông khoảng từ 6-7 cơn, TBNN đổ bộ vào Việt Nam khoảng từ 2-3 cơn). Đề phòng những cơn bão có diễn biến phức tạp cả về quỹ đạo cũng như cường độ.

- **Nắng nóng:** Hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt có khả năng xuất hiện nhiều hơn so với TBNN trong tháng 8/2024, đề phòng xảy ra nắng nóng đặc biệt gay gắt. Nắng nóng có xu hướng giảm dần từ nửa cuối tháng 8.

- **Mưa vừa, mưa to:** Từ tháng 8 - 10/2023 có khoảng 03 - 05 đợt mưa vừa, mưa to diện rộng. Những tháng cuối năm 2024, ENSO chuyển sang pha La Nina, đề phòng hiện tượng mưa lớn, dông, lốc, sét và mưa đá bất thường các tháng 9, 10/2024.

c. Diễn biến xu thế nhiệt độ, lượng mưa

- Nhiệt độ trung bình 3 tháng: Từ tháng 8 - 10/2024 nhiệt độ phổ biến xấp xỉ đến cao hơn TBNN từ 0,5 - 1,5 độ C. (TBNN: 23.6 - 28.2°C).

- Tổng lượng mưa 3 tháng: Tháng 8/2024, tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ TBNN. Tháng 9/2024 TLM phổ biến ở mức cao hơn 10-30% so với TBNN cùng thời kỳ. Tháng 10/2024 TLM phổ biến thấp hơn từ 10-20% so với TBNN cùng thời kỳ. (TBNN: 561.4 - 860.3 mm).

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:

- Bão và ATNĐ gây ra gió mạnh; ngoài ra hiện tượng mưa lớn, dông, lốc, mưa đá có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng.

- Mưa lớn có thể làm ngập úng khu đô thị, vùng trũng thấp và hiện tượng lũ quét, sạt lở đất ở vùng có địa hình dốc, có thể ảnh hưởng đến tính mạng con người, cản trở giao thông, gây ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, thiệt hại mùa màng.

- Vào những ngày nắng nóng và nắng nóng gay gắt, cần đề phòng nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc lâu với nền nhiệt độ cao.

2. Thủy văn và nguồn nước

- Diễn biến xu thế mực nước

+) Trên sông Đà: Tại trạm thủy văn Hòa Bình mực nước biến đổi theo điều tiết của thủy điện Hòa Bình. Mực nước trung bình, cao nhất, thấp nhất ở mức thấp hơn so TBNN.

+) Trên sông Bôi: Tại trạm thủy văn Hưng Thi xuất hiện lũ. Mực nước trung bình, cao nhất, thấp nhất ở mức cao hơn so TBNN.

+) Trên sông Bùi: Tại trạm Lâm Sơn xuất hiện lũ. Mực nước trung bình, cao nhất, thấp nhất ở mức cao hơn so TBNN.

- Diễn biến xu thế tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt

+) Trên sông Đà: Tại trạm thủy văn Hòa Bình tổng lượng mưa cao hơn so với TBNN, tổng lượng nước mặt cao hơn so với TBNN.

+) Trên sông Bôi: Tại trạm thủy văn Hưng Thi tổng lượng mưa cao hơn so với TBNN, tổng lượng nước mặt cao hơn so với TBNN.

+) Trên sông Bùi: Tại trạm Lâm Sơn tổng lượng mưa cao hơn so với TBNN, tổng lượng nước mặt cao hơn so với TBNN.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16 giờ 30 ngày 15/6/2024

Tin phát lúc: 16 giờ 30

Giám đốc

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, cursive letters, positioned above a horizontal line.

Nguyễn Trọng Vũ